

Bản án số: 78/2018/HS-PT

Ngày: 26 - 02 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử Phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trục

Các Thẩm phán:

Ông Phan Văn Liệt;

Ông Nguyễn Tuấn Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Trí - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử Phúc thẩm công khai vụ án hình sự Phúc thẩm thụ lý số 32/2018/TLPT-HS ngày 12 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Đình P do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 163/2017/HSSST ngày 05/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn T; sinh năm 1991, tại Hưng Yên ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 91 hẻm số 3, Phường H, thành phố N, tỉnh M; chỗ ở và tạm trú: 5A/28 Võ Trứ, Phường C, Quận T, Thành phố H; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Phạm Thị H; có vợ: Nguyễn Huỳnh Yến D và 01 con (sinh năm 2015); tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2017 đến ngày 22/9/2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt.

2. Nguyễn Đình P; sinh năm 1988, tại H; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 202 Nguyễn Thị Lăng ấp G, xã T, huyện C, Thành phố H; chỗ ở : 6/4C Nguyễn Thị Sóc, ấp L, xã B, huyện A, Thành phố H; nghề nghiệp: thợ nhôm kính; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T và bà Lưu Thị H; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2017 đến ngày 22/9/2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/6/2017, Phòng cảnh sát môi trường Công an Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp cùng Công an huyện A tiến hành kiểm tra nhà số 6/4C Nguyễn Thị Sóc, ấp Bắc Lân, xã B, huyện A, Thành phố H phát hiện Nguyễn Đình P đang nuôi nhốt 01 cá thể đồi mồi sống nặng 1,5 kg nên lập biên bản xử lý.

Nguyễn Đình P khai nhận: vào khoảng tháng 4/2017, P lên mạng xã hội Facebook tìm và biết Nguyễn Văn T đang rao bán đồi mồi sống để nuôi. P tìm đến nhà Thành và mua 01 cá thể đồi mồi sống với giá 2.500.000 đồng đem về nhà nuôi nhốt. Đến tháng 6/2017 P đăng trên Facebook với nick name “Đình Phú Hải Dương” để chào bán cá thể đồi mồi trên thì bị Công an phát hiện.

Nguyễn Văn T khai nhận: Vào khoảng tháng 3/2017 Thành mua 02 cá thể đồi mồi sống của một người tên N qua điện thoại với giá 1.800.000 đồng. T chuyển tiền mua đồi mồi qua tài khoản ngân hàng và nhận 02 cá thể đồi mồi tại bến xe Lê Hồng Phong, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng do một cá thể bị chết nên T đem thả xuống sông gần cầu Nguyễn Tri Phương còn cá thể còn sống T bán lại cho P với giá 2.500.000 đồng.

Kết luận giám định của Viện sinh học nhiệt đới thuộc Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận: đồi mồi tên khoa học Eretmochelys imbricate, họ Vích-Chelonidae có khối lượng nặng 1,5kg thuộc nhóm IB theo Nghị định 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 về danh mục các loài thực vật, động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 163/2017/HSST ngày 05/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình P, Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ”

Áp dụng khoản 1 Điều 190; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình P 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án được trừ thời gian tạm giam trước đó từ ngày 02/8/2017 đến ngày 22/9/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 190; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án được trừ thời gian tạm giam trước đó từ ngày 02/8/2017 đến ngày 22/9/2017.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12/12/2017 bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 15/12/2017 bị cáo Nguyễn Đình P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa Phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Đình P khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử và bổ sung yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo và cung cấp các tài liệu xác định bị cáo có hoàn cảnh khó khăn là lao động chính trong gia đình phải nuôi dưỡng bố mẹ già yếu bệnh tật, bị cáo có ông nội là liệt sĩ;

- Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, vì có hoàn cảnh khó khăn là lao động chính trong gia đình phải nuôi con nhỏ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm xét xử vụ án: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của các bị cáo tại phiên tòa Phúc thẩm xét thấy, bản án sơ thẩm đã tuyên xử các bị cáo Nguyễn Đình P, Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức án Tòa cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo Nguyễn Đình P, Nguyễn Văn T là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, vì vậy đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận, chỉ xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng tháng 3/2017 Nguyễn Văn T mua 02 cá thể đồi mồi sống của một người tên N (chưa xác định được lai lịch) qua điện thoại với giá 1.800.000 đồng. Rồi đem bán lại cho Nguyễn Đình P 01 cá thể đồi mồi sống với giá 2.500.000 đồng. Đến ngày 13/6/2017, Phòng cảnh sát môi trường Công an Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp cùng Công an huyện A tiến hành kiểm tra nhà số 6/4C Nguyễn Thị Sóc, ấp Bắc Lân, xã B, huyện A, Thành phố H phát hiện Nguyễn Đình P đang nuôi nhốt 01 cá thể đồi mồi sống nặng 1,5 kg nên lập biên bản xử lý.

Kết quả giám định của Cơ quan có thẩm quyền kết luận: đồi mồi tên khoa học Eretmochelys imbricate, họ Vích-Chelonidae có khối lượng nặng 1,5 kg thuộc nhóm IB theo Nghị định 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 về danh mục các loài thực vật, động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.

Với hành vi đó của các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình P, Nguyễn Văn T phạm tội: “ Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ ” theo khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Đình P làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết xét xử theo trình tự Phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đình P, Nguyễn Văn T, Hội đồng xét xử Phúc thẩm xét thấy, ngoài các tình tiết giảm nhẹ Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho các bị cáo là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải theo qui định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 và xử phạt mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ, động cơ phạm tội của các bị cáo. Tuy nhiên nhận thấy hành vi phạm tội của các bị cáo bị phát hiện bắt giữ và đã thu hồi vật phạm pháp là 01 con Vích-Chelonidae chuyển giao Cơ quan có chức năng để thả về môi trường sống tự nhiên, chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn là tình tiết giảm nhẹ chưa được cấp sơ thẩm áp dụng cho các bị cáo, nên Hội đồng xét xử áp dụng bổ sung điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 cho các bị cáo, đồng thời xét thấy ngoài lần phạm tội này các bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự thể hiện việc chấp hành tốt pháp luật; là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo P còn có ông nội là Liệt sĩ nên xét không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo. Do đó, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự Phúc thẩm theo qui định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng khoản 1 Điều 190; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, sửa bản án sơ thẩm số 163/2017/HSST ngày 05/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh về biện pháp chấp hành hình phạt đối với Nguyễn Văn T; phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án Phúc thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân Phường C, Quận T, Thành phố

Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Thành thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng khoản 1 Điều 190; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình P, sửa bản án sơ thẩm số 163/2017/HSST ngày 05/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh về biện pháp chấp hành hình phạt đối với Nguyễn Đình P; phạt bị cáo Nguyễn Đình P 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án Phúc thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Đình P cho Ủy ban nhân dân xã Tân P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo P thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Đình P không phải chịu án phí hình sự Phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án Phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định về án treo cho các bị cáo, Nguyễn Văn T Nguyễn Đình P biết).

Nơi nhận :

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP .HCM; (1)
- VKSNDTC TP .HCM; (3)
- VKSND huyện Hóc Môn; (1)
- P. PC27 – CATP; (2)
- Bị cáo; (2)
- THA huyện Hóc Môn; (1)
- TAND huyện Hóc Môn; (1)
- Công an huyện Hóc Môn; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở tư pháp; (2)
- Lưu,Tòa hình sự, hồ sơ (20).(5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Trục